

**Bản án số: 59/2019/HSST
Ngày: 24-7-2019**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L - TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Quốc Nam**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thúy Hoa

Phó Bí thư xã M – thành phố L

2. Ông Huỳnh Văn Nam

Ủy viên thường trực MTTQ thành phố L

- Thư ký phiên tòa: **Ông Huỳnh Trung Hiếu** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: **Ông Trần Anh Khoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2019/TLST-HS ngày 24/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2019/QĐXXST-HS ngày 10/7/2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn T, sinh năm 1994 tại tỉnh An Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 629/43, tổ 43, khóm Đ, phường P, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn T và bà Huỳnh Thị Út M; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: không, tiền sự: Ngày 19/7/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố L ra quyết định đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, đến ngày 24/10/2018 chấp hành xong quyết định. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/4/2019 đến nay và bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Mai Lâm H, sinh ngày 24/8/2001

* Người đại diện hợp pháp bị hại: Chị Lâm Ngọc H, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: 54/7B, khóm A, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.
(Anh Hưng, chị Hằng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/02/2019, Huỳnh Văn T đến nhà trọ Lâm Thành H, phường M, thành phố L thuê phòng 204. Khoảng 02 giờ rạng sáng ngày 27/02/2019, T từ phòng trọ xuống quây tiếp tân ở tầng trệt thấy anh Mai Lâm H đang nằm ngủ trên võng, phía trước ngực có để chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A7. Lợi dụng lúc này, T đến lấy điện thoại của anh H và đi ra khỏi nhà trọ. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, anh H phát hiện bị mất điện thoại nên mở camera nhìn thấy T lấy trộm nên đến Công an phường M tố giác. Sau đó, Công an phường M thu giữ đoạn camera tại nhà trọ Lâm Thành H ghi lại sự việc trên.

Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 40/KL.HĐ ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Hội đồng Định giá trong tổ tụng hình sự thành phố L xác định: Điện thoại di động nhãn hiệu Oppo CPH1905-A7-64Gb và các phụ kiện theo điện thoại trị giá 5.423.000 đồng.

Cáo trạng số: 72/CT-VKS ngày 19/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, truy tố Huỳnh Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T từ 09 tháng đến 01 năm tù;

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Mai Lâm H 5.000.000đ.

* Bị cáo Huỳnh Văn T khai nhận: Chiều ngày 25/02/2019, bị cáo thuê đến nhà trọ Lâm Thành H thuê phòng số 204. Khoảng 02 giờ rạng sáng ngày 27/02/2019, bị cáo thấy anh Mai Lâm H nằm ngủ trên võng tại khu vực tiếp tân và phía ngực có để điện thoại di động nên bị cáo đến lấy trộm đem bán cho

người đàn ông không rõ họ tên địa chỉ tại khu vực chợ L được 2.500.000đ và tiêu xài cá nhân hết. Khi bán điện thoại, bị cáo có cho người đàn ông này biết điện thoại vừa trộm được nhưng người này vẫn mua, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại về dân sự theo yêu cầu của bị hại. Đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, bị cáo không có ý kiến tranh luận, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội vừa qua.

* Bị hại Mai Lâm H và đại diện hợp pháp bị hại bà Lâm Ngọc H vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị điện thoại Oppo A7 bị mất là 5.000.000đ (BL 65 – 66; 69 – 70).

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiêu nại.

[2] Về thủ tục tố tụng

Bị hại và đại diện hợp pháp bị hại vắng mặt tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát không ý kiến về việc vắng mặt bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy quá trình điều tra, cơ quan điều tra – Công an thành phố L đã tiến hành lấy lời khai, bị hại yêu cầu bồi thường và tại phiên tòa được bị cáo đồng ý bồi thường là đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp nên việc vắng mặt của bị hại tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về trách nhiệm hình sự

Ngày 27/02/2019, bị cáo Huỳnh Văn T đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A7 của anh Mai Lâm H tại nhà trọ Lâm Thành H. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, đại diện hợp pháp bị hại, bản ảnh trích từ camera cùng các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết luận số 40/KL.HĐ ngày 08/4/2019 có giá trị là 5.423.000đ. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo Huỳnh Văn T theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T từ 09 tháng đến 01 năm tù. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội

Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, khỏe mạnh và nhận thức được hành vi của bản thân. Lẽ ra, như những thanh niên khác, bị cáo phải siêng năng lao động tạo ra thu nhập để nuôi sống bản thân và gia đình, sống có ích cho xã hội, làm tấm gương tốt để nuôi dạy con cái. Nhưng ngược lại, bị cáo muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản tại nơi bị cáo thuê trọ, nơi có gắn camera an ninh, điều này thể hiện sự liều lĩnh, bất chấp tất cả để chiếm đoạt tài sản, bị cáo biết rõ hành vi trên là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, về nhân thân và tiền sự

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng xét về nhân thân, bị cáo bị Chủ tịch nhân dân thành phố L quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng ngày 05/6/2012 với thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong quyết định ngày 05/6/2014.

Về tiền sự: Ngày 19/7/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố L Xuyên ra quyết định đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng. Bị cáo chấp hành xong quyết định ngày 24/10/2018. Điều này thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, thuộc trường hợp người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít

ng nghiêm trọng. Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự

Quá trình điều tra, bị hại Mai Lâm H yêu cầu bị cáo bồi thường 5.000.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện này.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 136; Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và án phí Tòa án;

Xử vắng mặt bị hại Mai Lâm H, đại diện hợp pháp bị hại Lâm Ngọc H.

Tuyên xử:

[1] Về hình phạt

Xử phạt: **Bị cáo Huỳnh Văn T 09 (chín) tháng tù**

Thời hạn tù tính từ ngày 09/4/2019.

[2] Về trách nhiệm dân sự

Bị cáo Huỳnh Văn T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Mai Lâm H 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bên phải thi hành án chưa thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật

dân sự 2015.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, đại diện hợp pháp bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Chi cục T.H.A TPL;
- Nhà Tạm Giữ CA.TPL;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Nam